

Cách viết bài viết tiếng Anh về giao thông

Cấu trúc chung của bài luận:

- Câu chủ đề/ mở đoạn (1 câu)
- Luận điểm 1 (1 câu); triển khai luận điểm 1 (1-2 câu)
- Luận điểm 2 (1 câu); triển khai luận điểm 2 (1-2 câu)
- Luận điểm 3 (1 câu); triển khai luận điểm 3 (1-2 câu)
- Câu kết luận (optional)

1.1. Câu chủ đề/ mở đoạn

- Là câu thể hiện ý chính của cả đoạn. Bắt buộc phải có 1 câu chủ đề hoàn chỉnh mới có thể từ đó triển khai các luận điểm.
- Câu chủ đề phải có 2 phần
 - + Topic: Thông báo cho người đọc về chủ đề đoạn văn
 - + Controlling idea: Nhận định cá nhân của người viết về chủ đề này

1.2. Phần thân bài

Thân bài bao gồm khoảng 3 luận điểm chính triển khai, giải thích, chứng minh cho câu chủ đề; sau mỗi luận điểm sẽ là luận cứ chứng minh cho luận điểm đó. Thông thường đề bài sẽ cung cấp gợi ý cho 3 luận điểm. Ngoài ra bạn cũng có thể tự xây dựng luận điểm bằng việc đặt ra và trả lời những câu hỏi đơn giản Why, How (tại sao, làm thế nào).

- Nên triển khai 1 trong 3 luận điểm bằng một ví dụ thực tế.
- Khi triển khai ý, nếu được, hãy cố gắng vận dụng trải nghiệm thật của bản thân thay vì bài mẫu thuộc lòng. Bài viết của bạn nhờ đó sẽ tự nhiên hơn, gây thiện cảm cho người đọc.
- 3 luận điểm cần được đưa ra theo một bố cục rõ ràng, dễ theo dõi.
- Đoạn văn phải được trình bày đơn giản, mạch lạc, thể hiện rõ ràng quan điểm người viết theo tinh thần khoa học, tuyệt đối tránh lối viết ẩn ý, lạc đề, khoa trương, sáo rỗng.

1.3. Kết đoạn

- Là câu cuối, kết thúc đoạn văn. Câu này không bắt buộc nên các bạn có thể bỏ qua nếu không tự tin. Tuy nhiên, lưu ý rằng câu kết có thể giúp bù đắp nốt số từ còn thiếu so với yêu cầu, nếu bài của bạn quá ngắn.
- Chỉ bao gồm một câu duy nhất.
- Câu kết thường được viết bằng cách nhắc lại câu chủ đề theo một cách khác (Paraphrase).
- Tương tự như những phần trên trong đoạn văn, câu kết cũng cần phải được bắt đầu bằng một liên từ. Có rất nhiều liên từ dạng này (In conclusion, To conclude, In general, etc.), nhưng các bạn chỉ nên nhớ và sử dụng duy nhất 1 trong số đó cho tất cả các bài viết.

2. Bài viết tiếng Anh về giao thông mẫu

2.1. Bài số 1

In Ha Noi, the number of death by traffic accident is considered as large as the number of death by plague. There's about more than 30 people die everyday. With the traffic conditions in Ha Noi, accident is object to happen. The roads are too narrow to travel easily. Moreover, many pot-holes can appear everywhere to threaten the goers. On the roads, there're sometimes the illogical roundabouts. They are not only useless, but also make the traffic more chaotic. To solve this problem, we only have one way, it's improving the road. However, it is impossible for the government to widen the roads because of limited land. Whenever the roads are repaired, the traffic is more dangerous with the unfinished structures. People still travel on the repairing roads, and the roads are more and more narrow. We also can build the tunnels but it is very costly. Viet Nam has to borrow money from other countries and no one knows when the government can pay it back. As you know, Ha Noi is a monsoonal tropical country, it has a lot of rain every year. During the rainy season, the roads are flooded because all the waste pipes are stuck by rubbish and become very dirty.

In addition, the tense of Ha Noi people is poor. The roads in the cities are choked with so many vehicles such as motorbikes, bicycles, taxies, buses, cyclos and pedestrians because people do not follow the laws well. They even don't obey the traffic lights or signs. Children are taught about traffic laws while adults are breaking it. Now, the government gives many new strict laws to improve the present posture. Polices are more active than they used to. Everyone travel on motorbike wears helmet naturally without any enforcement. The traffic is better and better day by day.

In conclusion, with many measures now, the traffic in Ha Noi will be good one day. The poor conditions Ha Noi can solve this problem by the development of economic.

=> **Bài dịch:** Tại Hà Nội, số người chết do tai nạn giao thông được coi là lớn như số người chết do bệnh dịch hạch. Có khoảng hơn 30 người chết mỗi ngày.

Với điều kiện giao thông tại Hà Nội, tai nạn luôn là mục tiêu xảy ra. Các con đường quá hẹp để đi lại dễ dàng. Hơn nữa, nhiều ổ-gà có thể xuất hiện ở khắp mọi nơi để đe dọa người đi đường. Trên những con đường, có đôi khi là những vòng xuyên vô lý. Chúng không chỉ là vô ích, mà còn làm cho giao thông hỗn loạn hơn. Để giải quyết vấn đề này, chúng tôi chỉ có một cách, đó là cải thiện lại con đường. Tuy nhiên, nó là không thể cho chính phủ để mở rộng các con đường giao thông bởi vì bị giới hạn về đất đai. Bất cứ khi nào những con đường được sửa chữa, giao thông còn nguy hiểm hơn với những công trình đang dang dở. Mọi người vẫn đi lại trên những con đường đang sửa chữa, và những con đường này thì rất nhiều và hẹp hơn. Chúng tôi cũng có thể xây dựng các đường hầm nhưng nó rất là tốn kém. Việt Nam phải vay tiền từ các nước khác và không ai biết khi nào chính phủ có thể trả lại tiền. Như bạn đã biết, Hà Nội là một nước nhiệt đới gió mùa, nó có rất nhiều mưa mỗi năm. Trong mùa mưa, những con đường đang bị ngập lụt bởi vì tất cả các ống dẫn chất thải đang bị tắc kẹt bởi rác và trở nên rất bẩn.

Ngoài ra, tình hình của người Hà Nội nói chung là nghèo. Các con đường trong thành phố đều đông nghẹt với rất nhiều loại xe như xe máy, xe đạp, taxi, xe buýt, xe

xích lô và người đi bộ bởi vì người dân không tuân theo các qui định. Họ thậm chí không tuân theo đ

ền giao thông hoặc các dấu hiệu. Trẻ em được dạy về luật giao thông trong khi người lớn đang phávỡ nó. Bây giờ, chính phủ đưa ra nhiều luật lệ nghiêm ngặt mới để cải thiện tình hình hiện tại. Công an luôn tích cực hơn so với trước đây. Mọi người đi xe máy đội mũ bảo hiểm một cách tự nhiên mà không có bất kỳ sự ép buộc nào. Các giao thông đang tốt hơn và tốt hơn từng ngày. Kết luận, với nhiều biện pháp nghiệp vụ, giao thông tại Hà Nội sẽ trở nên tốt hơn vào một ngày nào đó. Tình trạng nghèo nàn ở Hà Nội là vấn đề có thể giải quyết bởi sự phát triển của nền kinh tế.

2.2. Bài số 2

Traffic safety and traffic that the world now needs to pay attention. it is not only the most important factors crucial to the development and survival of a nation, a territory but a junction of trade between regions of countries, cultures on world together. In advanced countries, the situation and development of their traffic is quite developed with a dense transport network and is regulated, but in Vietnam, ... Urban transport situation in Vietnam is extremely chaotic. On average there are thousands of cases every year in traffic accidents, causing serious loss of life and property. Despite being upgraded and renovated several times but the transport system of Vietnam has not improved as much. Traffic jams occur repeatedly in large cities damaging hundreds of billion per year, not only that the injuries related to traffic accidents is also increasing, especially head injuries , spine. Circulation of vehicles on roads,

railways, waterways each year but with increasing road infrastructure can present data to help the traffic situation.

=> **Bài dịch:** An toàn giao thông là vấn nạn mà các nước trên toàn thế giới đang cần phải chú ý nhiều hơn. Nó không chỉ là yếu tố quan trọng nhất quyết định đến sự phát triển và tồn tại của một quốc gia, một vùng lãnh thổ mà là một mối liên kết trong thương mại giữa các vùng của quốc gia, là phương tiện kết nối các nền văn hóa trên thế giới. Ở các nước tiên tiến, tình hình và phát triển giao thông của họ đang khá phát triển với một mạng lưới giao thông dày đặc và vô cùng quy củ, nhưng ở Việt Nam, ... tình hình giao thông đô thị tại Việt Nam có thể nói là vô cùng hỗn loạn. Tính trung bình có hàng ngàn trường hợp tai nạn giao thông đáng thương tâm xảy ra tại Việt Nam, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và của. Mặc dù đang được nâng cấp và được trùng tu nhiều lần nhưng hệ thống giao thông của Việt Nam chưa được cải thiện nhiều. Ùn tắc giao thông xảy ra nhiều lần ở các thành phố lớn không chỉ làm thiệt hại hàng trăm tỷ đồng mỗi năm mà còn gây ra các tổn thương nghiêm trọng về sức khỏe như chấn thương đầu, cột sống,... . Lưu thông trên đường bộ, đường sắt, đường sông mỗi năm một tăng nhưng cơ sở hạ tầng lại chưa được quan tâm một cách đúng mức dẫn đến cung không đủ cầu. Đây chính là mối quan tâm mà nhà nước và chính phủ Việt Nam phải tìm ra hướng giải pháp nhanh chóng.

Bài viết tiếng Anh về giao thông ở Việt Nam

Traffic is one of the most important problems in Vietnam. During many decades, traffic here is always difficult. This essay will present these problems and some solutions about the traffic of Vietnam.

First of all, there are many vehicles in the road at a time. One can be stuck in the traffic for hours during rush hours, specially in Hanoi and Ho Chi Minh City. Moreover, there are many signs in the road which make people feel confused. Vietnam's traffic problems are very complicated.

Secondly, the sense of participation in Vietnam's traffic is very indigent. Some people often go too fast and sloppy, cross the red light or carrying bulky. Most people always ride these motobikes on the sidewalk than waiting a bit.

In conclusion, traffic in Vietnam is still a difficult problem. I hope the traffic in Vietnam will be improved and become better and better in the future.

Introduction: Giới thiệu đôi nét về giao thông ở Việt Nam

Body:

- Nếu ra vấn đề vướng mắc của tình hình giao thông Việt Nam
- Một vài ví dụ

Conclusion: Đưa ra vấn đề giải quyết

Từ vựng tiếng Anh về giao thông cần biết

road / rəʊd / : đường

traffic / 'træfɪk / : giao thông

vehicle / 'vi:əkl / : phương tiện

roadside / 'rəʊdsaɪd / : lề đường

car hire / kɑ:ɪr 'haɪə / : thuê xe

ring road / rɪŋ rəʊd / : đường vành đai

petrol station / 'petrəl 'steɪʃn / : trạm bơm xăng

kerb / kɜ:rb / : mép vỉa hè

road sign / rəʊd saɪn / : biển chỉ đường

pedestrian crossing / pə'destriən 'krɒ:sɪŋ / : vạch sang đường

turning / 'tɜ:rnɪŋ / : chỗ rẽ, ngã rẽ

fork / fɔ:rk / : ngã ba

toll / təʊl / : lệ phí qua đường hay qua cầu

toll road / təʊl rəʊd / : đường có thu lệ phí

motorway / 'məʊtəweɪ / : xa lộ

hard shoulder / hɑ:rd 'ʃəʊldə / : vạt đất cạnh xa lộ để dừng xe

dual carriageway / du:əl 'kærɪdʒweɪ / : xa lộ hai chiều

one-way street / wʌn weɪ stri:t /: đường một chiều

T-junction / ti: 'dʒʌŋkʃn /: ngã ba

roundabout / 'raʊndəbaʊt /: bùng binh

accident / 'æksɪdənt /: tai nạn

breathalyser / 'breθəlaɪzər /: dụng cụ kiểm tra độ cồn trong hơi thở

traffic warden / 'træfɪk 'wɔ:rdn /: nhân viên kiểm soát việc đỗ xe

parking meter / 'pɑ:rkɪŋ 'mi:tər /: máy tính tiền đỗ xe

Motorcycle lane / 'məʊtərsaɪkl leɪn /: Làn xe máy

One-way street / wʌn weɪ stri:t /: Đường một chiều

Parking lot / 'pɑ:rkɪŋ lɔ:t /: Bãi đậu xe

Pedestrian crossing / pə'destriən 'krɔ:sɪŋ /; **Crosswalk** / 'krɔ:swɔ:k /: Đường dành cho người đi bộ qua đường

Railroad track / 'reɪlrouɪd træk /: Đường ray xe lửa

Road /rouɪd/: Đường nối 2 địa điểm (2 thị trấn, thành phố,...)

Sidewalk / 'saɪdwɔ:k /: Lề đường

Street : Đường nhựa

Street light / stri:t /: Đèn đường

Street sign / stri:t saɪn /: Biển báo giao thông

Traffic light / 'træfɪk laɪt /: Đèn giao thông

Tunnel / 'tʌnl /: Hầm giao thông

Two-way street / tu: weɪ stri:t /: Đường hai chiều

Car park / kɑ:r pɑ:rk /: bãi đỗ xe

parking space / 'pɑ:rkɪŋ speɪs /: chỗ đỗ xe

multi-storey car park / 'mʌlti 'stɔ:ri kɑ:r pɑ:rk /: bãi đỗ xe nhiều tầng

parking ticket / 'pɑ:rkɪŋ 'tɪkɪt /: vé đỗ xe

driving licence / 'draɪvɪŋ 'laɪsɪns /: bằng lái xe

reverse gear / rɪ'vɜ:rs ɡɪr /: số lùi

learner driver / 'lɜ:rnər 'draɪvər /: người tập lái

passenger / 'pæsɪndʒər /: hành khách

Stall / stɔ:l /: làm chết máy

tyre pressure / 'taɪər 'preʃər /: áp suất lốp

traffic light / 'træfɪk laɪt /: đèn giao thông

speed limit / spi:d 'lɪmɪt /: giới hạn tốc độ

speeding fine / 'spi:ɪŋ faɪn /: phạt tốc độ

level crossing / 'levl 'krɒ:sɪŋ /: đoạn đường ray giao đường cái

jump leads / dʒʌmp li:dz /: dây sạc điện

oil / ɔɪl /: dầu

diesel / 'di:zl /: dầu diesel

Crossroads / 'krɒ:sroudz /: Ngã tư

petrol / 'petrəl /: xăng

unleaded / ,ʌn'ledɪd /: không chì

petrol pump / 'petrəl pʌmp /: bơm xăng

driver / 'draɪvər /: tài xế

to drive / draɪv /: lái xe

to change gear / tʃeɪndʒ ɡɪr /: chuyển số

Jack / dʒæk /: đòn bẩy

Flat tyre / flæt 'taɪər /: lốp sệt

Puncture / 'pʌŋktʃər /: thủng xăm

Stop buses overloading passengers: ngăn chặn xe khách chở quá tải

Car wash / kɑːr wɒʃ /: rửa xe ô tô

Driving test / 'draɪvɪŋ test /: thi bằng lái xe

Driving instructor / 'draɪvɪŋ ɪn'strʌktər /: giáo viên dạy lái xe

Driving lesson / 'draɪvɪŋ 'lesn /: buổi học lái xe

Traffic jam / 'træfɪk dʒæm /: tắc đường

Boad map / rɒd mæp /: bản đồ đường đi

Bechanic / mə'kænɪk /: thợ sửa máy

Barage / gə'rɑːʒ /: gara

Second-hand / 'sekənd hænd /: đồ cũ

Bypass / 'baɪpɑːs /: đường vòng

Services / 'sɜːrvɪs /: dịch vụ

Swerve / swɜːrv /: ngoặt

Signpost / 'saɪnpəʊst /: biển báo

Skid / skɪd /: trượt bánh xe

Speed / spiːd /: tốc độ

Brake / breɪk /: phanh (động từ)

Accelerate / ək'seləreɪt /: tăng tốc

Slow down / sləʊ daʊn /: chậm lại

Spray / spreɪ /: bụi nước

Icy road / 'aɪsi rəʊd /: đường trơn vì băng

Bus station /bʌs 'steɪʃn /: Bến xe

Bus stop / bʌs stɒp /: .Trạm xe bus

Gas Station / gæs 'steɪʃn /: Trạm xăng

Highway / 'haɪweɪ / : Đường cao tốc

Junction / 'dʒʌŋkʃn / : Giao lộ

Lane / leɪn / : Làn đường

Car lane / kɑːr leɪn / : Làn xe hơi